

# Chân Trời Mới

Văn Phẩm Nguồn Sống - Cơ Quan Truyền Thông Tin Lành

## Gặp Khi Mất Mát

(Bài được đăng hai kỳ trong mục Đường Đạo Đường Đời của Nhật báo Viễn Đông, quận Cam, California)

Đời sống đầy những mất mát. Những biến động của thị trường tài chánh gần đây làm nhiều người mất mát. Bạn có giật mình khi nhớ rằng không có gì xung quanh chúng ta là vĩnh viễn không? Bạn có thể mất mát nhà cửa, tiền bạc, mất công ăn việc làm, mất sức khỏe, mất người phối ngẫu. Có yêu quý người thân đến đâu, bạn cũng không thể tránh cảnh sinh tử chia lìa. Người tốt đến bao nhiêu cũng gặp mất mát: *"Chúng ta ra đời chẳng hề đem gì theo, chúng ta qua đời cũng chẳng đem gì đi được"* (I Ti-mô-thê 6:7).

Những mất mát lớn và bất ngờ có thể đem lại khủng hoảng cho đời sống một người và gia đình, người thân của họ. Có người không thiết sống nữa khi bị hụt mất quá sâu đậm. Có người trở nên quẫn trí. Có thể bạn vừa mất mát lớn. Có thể bạn có người quen đang trải qua mất mát sâu đậm. Chúng ta có thể làm gì, khuyên gì cho nhau?

Thánh Kinh dạy chúng ta bốn bí quyết: *biết buồn, biết bạn, biết buông, và biết biện biệt.*

### 1. Biết buồn

Đừng phủ nhận đau buồn. Đừng dồn nén những đau buồn của mình. Đừng nhận nó xuống, làm như không có: "đâu có gì đâu, đâu có sao đâu!" Làm như vậy sẽ khiến bạn nhiều năm sau vẫn nghẹn cứng ở trong lòng. Nhưng mất mát tài sản nhiều năm trước, những đồ vỡ tình cảm thời xa xưa, vẫn có thể làm tê liệt tấm lòng của một người suốt cuộc đời.

Than khóc là việc tự nhiên. Trong tang chế mà không buồn mới là bất thường. Than khóc không đồng nghĩa với tuyệt vọng. Chúa Giê-xu đã từng khóc trước cảnh chia lìa của tang quyến La-xa-rô, một người bạn của Ngài. Thánh Vịnh ghi lại biết bao bài ai ca thốt lên trong đau buồn nhưng đầy đức tin.

Biết buồn cũng là để thấy rõ hơn thực tế phù du của cuộc đời: *"Vậy, ích chi cho người lao khổ, cực lòng mà làm việc ở dưới mặt trời? Vì các ngày người chỉ là đau đớn, công lao người thành ra buồn rầu"* (Truyện Đạo 2:22-23a).

Biết buồn giúp chúng ta thấm hơn những khó hiểu của cuộc đời: *"Còn một điều vô nghĩa khác thường xảy ra trong đời: có những người thiện chịu số phận của người ác, lại có những người ác được hưởng số phận của người thiện"* (Truyện Đạo 8:14).

Đau buồn này giúp chúng ta không đặt quá nhiều kỳ vọng mình vào tài sản, vào vật ngoài thân, vào khen chê của dư luận.

Biết buồn lại là cách chúng ta cảm thông với thân phận làm người của tha nhân, của dân tộc.

*"Các người ấy nói với tôi rằng: Những kẻ bị bắt làm phu tù còn sót ở lại trong tỉnh, bị tai nạn và sỉ nhục lắm; còn vách thành của Giê-ru-sa-lem thì hư nát và các cửa nó đã bị lửa cháy. Khi tôi nghe các lời ấy, bèn ngồi mà khóc, cư tang mấy ngày; tôi cứ ăn và cầu nguyện Đức Chúa của các tầng trời..."* (Nê-hê-mi 1:3, 4).

Cuộc đời biết phục vụ thường bắt đầu với việc thấu cảm những đau buồn của những người xung quanh, của dân tộc. Với những biến cố không vui của gia đình, hay của bè bạn, hay của đất nước hay của thế giới, chúng ta nên dành thì giờ hòa với nỗi đau buồn, chứ đừng chỉ phân tích đúng sai hay trách móc hay tính chuyện phe phái mà thôi.

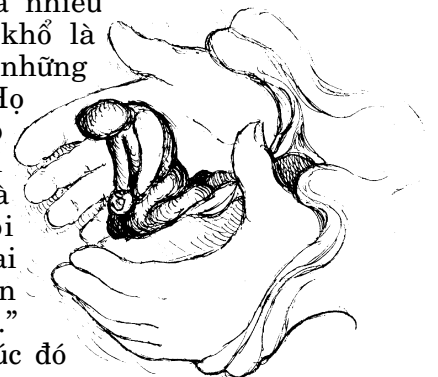
Nếu còn những điều uất nghẹn trong lòng mà chưa có dịp giải tỏa, chúng ta hãy dành một thì giờ riêng biệt nào đó để dâng trình cho Thượng Đế.

Gặp khi mất mát, bạn và tôi cần biết buồn đúng cách, và thứ nhì, cần biết bạn hữu.

### 2. Biết bạn

*"Hai người hơn một... Nếu một người ngã, có người kia đỡ"* (Truyện Đạo 4:9-10a).

Điều này khó khi chúng ta gặp mất mát vì khuynh hướng của nhiều người khi buồn khổ là muốn tránh xa những người khác. Họ thường muốn núp trong thế giới riêng của mình, và thường nói "Tôi không muốn gặp ai hết, không muốn tiếp xúc với ai hết." Nhưng chính ra lúc đó





chúng ta cần người khác hơn lúc nào hết.

Khi mất mát, chẳng những chúng ta cần sự nâng đỡ của người khác, mà còn cần sự bình tĩnh của người ngoài cuộc. Khi mất mát, chúng ta không thấy rộng mà thường cứ lẫn lộn với chuyện buồn nên chúng ta cần người khác để thấy rõ hơn.

Nói ra sợ người ngoài chê cười hay thương hại là một cản trở không nhỏ của nhiều người. Lại có người khi gặp những mất

mát thì ngại gặp người khác vì sợ sẽ đem lại xui xẻo cho họ.

Một cộng đồng đức tin có thể vượt qua cản trở đó để an ủi lẫn nhau: *"Lại, trong các chi thể, khi có một cái nào chịu đau đớn, thì các cái khác đều cùng chịu"* (I Cô-rinh-tô 2:26a).

Trong nỗi đau mất mát, chúng ta có thể phát triển khả năng cảm thông với những người mất mát khác. Tình nhân ái xuất phát từ sự cảm thông này: *"Hãy nhớ những kẻ mắc vòng xiềng xích, như mình cũng phải xiềng xích với họ, lại cũng hãy nhớ những kẻ bị ngược đãi, vì mình cũng có thân thể giống như họ"* (Hê-bơ-rơ 13:3).

Vậy khi đang trải qua mất mát, bạn và tôi cần biết buồn, biết bạn. Chẳng những vậy, chúng ta cần biết buông bỏ.

### 3. Biết buông

Níu kéo mãi điều đã mất là điều vô vọng và ảnh hưởng tai hại đến đời sống chúng ta. Chúng ta có thể buồn khi mất mát, nhưng chúng ta không cần đau buồn mãi, không nên để cho lòng trở nên cay đắng. Cay đắng tác hại đến tinh thần, sức khỏe. Cay đắng không giúp gì cho người mất mát mà chỉ thêm gánh nặng.

Khi mất mát chúng ta dễ trách móc mình, trách móc người khác, trách móc hoàn cảnh, trách móc Thượng Đế. Đây là khuynh hướng lầm lạc của con người xưa nay: khi có chuyện hay đẹp xảy ra cho đời sống thì chúng ta nghĩ là nhờ mình, nhờ tôi khéo léo, hiểu biết, tài giỏi. Nhưng khi có chuyện không hay xảy ra thì chúng ta bắt đầu than trách ngay.

Thế nhưng làm sao chúng ta không trở nên cay đắng?

Bằng cách chấp nhận chuyện không thể thay đổi được và tập trung vào những chuyện còn lại hơn là chuyện đã mất.

Bạn có quen với "lời cầu nguyện thanh thần" (*"The Serenity Prayer,"* được kể là của Mục sư Reinhold Niebuhr) chưa? Phần đầu của bài đó,

ông cầu nguyện thế này:

*God grant me the serenity  
To accept the things I cannot change;  
Courage to change the things I can;  
And wisdom to know the difference.*

Tạm dịch:

*Lạy Thượng đế xin ban cho con lòng thanh  
thần*

*để chấp nhận những điều con không thể đổi  
thay;*

*xin cho con can trường để thay đổi điều có thể  
thay đổi*

*và xin cho con sự sáng suốt để phân biệt hai  
điều ấy.*

Đối với việc mất mát tiền đầu tư, tiền để dành về hưu, mất mát nhà cửa, những mất mát đó chưa là tận cùng.

*"Chúa Giê-xu phán: ... 'vì đời sống con người không cốt tạc của cải dư dật đâu'"* (Lu-ca 12:14-15). Có khi qua chính những mất mát lớn mà chúng ta khám phá được ý nghĩa thật, mục đích thật của đời sống. Chúng ta sẽ không phải đầu tắt mặt tối để chỉ làm ra thật nhiều tài sản để bù đắp lại những mất mát khác.

*"Chúng ta chẳng tập trung vào những điều thấy được, nhưng chú tâm vào những điều không thấy được; vì điều thấy được chỉ là tạm thời, còn điều không thấy được là trường tồn, bất diệt"* (II Cô-rinh-tô 4:18).

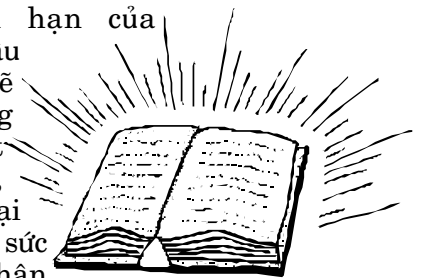
Bạn mất mát những gì? Bạn còn lại những gì? Nếu còn đủ sức khỏe và có mặt tại nơi đây, chúng ta đã còn quá nhiều điều so với bao người trên thế giới này. Chúng ta đang ở một nơi dồi dào cơ hội.

Vậy thì chúng ta tự nhắc nhở lòng mình đừng nản lòng, cũng đừng cay đắng. Hãy biết ơn về những điều bạn đang còn. Lòng biết ơn là phương thuốc hay trị rễ đắng trong lòng.

### 4. Biết biện biệt

Người ta kể lại một phản ứng đặc biệt của thổ dân của một số đảo nhỏ vùng nam Thái Bình Dương nơi có nhiều sóng gió nổi lên vào mùa giông bão. Lúc bão táp ập vào nơi họ sống thì họ chạy ra khỏi tài sản của mình là những căn nhà tranh ọp ẹp và lấy dây thừng cột mình vào những cây dừa vững giữa đảo. Thường thì nhà cửa bị cuốn trôi hết nhưng họ vượt qua được hiểm nghèo rồi xây dựng lại.

Nhận biết giới hạn của mình, nhận biết đâu là nơi vững bền sẽ giúp bạn và tôi trong khi gặp những mất mát của cuộc sống, sẽ là bí quyết đem lại sự thỏa nguyện và sức mạnh. Một thánh nhân



thuở xưa đã viết:

*“Tôi đã học được bí quyết này: ở đâu và lúc nào... tôi vẫn luôn vui thỏa. Tôi đủ sức làm mọi việc nhờ năng lực Thượng Đế ban cho.”*

Vị thánh nhân này bảo ông “học” bí quyết này. Không phải tự động chúng ta có thể có được. Chúng ta cần học qua những mất mát lớn nhỏ của mình.

Mất mát có thể là cơ hội để bạn khám phá như các thánh nhân trước đây:

*“Hoạn nạn đã xảy ra cho chúng tôi thật nặng nề, quá sức chịu đựng, đến nỗi chúng tôi không còn chút hy vọng sống sót nào nữa... để không còn tin cậy nơi chính mình, nhưng nương cậy nơi Đức Chúa Trời” (II Cô-rinh-tô 1:8-9).*

Mất mát dạy chúng ta về cái tạm và cái vĩnh cửu. Học buông đi những điều tạm bợ và nương cậy nơi nguồn vĩnh cửu: Nguồn sống và nguồn sức của chúng ta đến từ Thượng Đế.

Con người đã xa cách Đức Chúa Trời từ lâu và Chúa Cứu Thế Giê-xu đã giáng trần để nối kết trở lại mối liên hệ đó. Ngài bày tỏ cho con người rằng Đức Chúa Trời không phải là một ông thần khó tính tùy tiện bắt phạt con người. Ngài là Đấng yêu thương muốn cứu vớt con người lạc mất trở lại với cội nguồn.

Neο vào Ngài, bạn sẽ có nơi nương náu vững an, giữa những sóng gió xô đẩy. Kinh Thánh khẳng định:

*“Ai có thể phân cách chúng ta khỏi tình yêu thương của Chúa Cứu Thế? Phải chăng hoạn nạn, gian khổ, khủng bố, đói khát, trần truồng, nguy hiểm hay chết chóc? ... Tôi biết chắc chắn không có một điều nào có thể ngăn cách chúng ta với tình yêu thương của Thượng Đế. Dù cái chết hay cuộc sống, dù thiên sử hay ác quỷ, dù tình hình hiện tại hay biến chuyển tương lai, dù quyền lực uy vũ, dù trời cao, dù vực thẳm, dù bất cứ vật gì trong vũ trụ - cũng chẳng bao giờ phân cách nổi chúng ta với tình yêu thương của Thượng Đế đã thể hiện nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta” (Rô-ma 8:35-39).*

Bạn có biết rằng bạn có thể nối kết mình vào chính Thượng Đế bất cứ qua Chúa Cứu Thế không? Điều này có thể bắt đầu qua lời cầu nguyện: “Lạy Thượng Đế, con muốn nương dựa vào Ngài hơn là điều gì khác. Xin nối kết con với Ngài qua Chúa Cứu Thế.”

Trong mối liên hệ vững an đó, bạn có thể buồn về những mất mát, có thể tìm thấy những người bạn thật, có thể buông đi những vật ngoại thân, và kết nối với Nguồn Sống vĩnh hằng. Ngài sẽ giúp bạn làm lại mới: *“Vậy nếu ai ở trong Đấng Cứu Thế, thì ấy là người được dựng nên mới. Mọi sự cũ đã qua đi; này, mọi sự đều trở nên mới” (II Cô-rinh-tô 5:17).*

*Mục sư Đoàn Hưng Linh*

## ĐÁ VẪN TRỞ GAN CÙNG TUẾ NGUYỆT

So với thiên nhiên hùng vĩ, con người thật quá nhỏ bé và mong manh. Chỉ cần một cơn bệnh hoặc một vết thương cũng đủ quật ngã một người. Vì vậy, trong mắt của con người thì đá là một vật chất vô cùng bền vững.

Ngày xưa, Bà Huyện Thanh Quan trong bài thơ Thăng Long Hoài Cổ đã viết:

*Lối xưa xe ngựa hồn thu thảo  
Nền cũ lâu đài bóng tịch dương  
**Đá vẫn trở gan cùng tuế nguyệt**  
Nước còn cau mặt với tang thương.*

Thi sĩ Nguyễn Khuyến cũng đã làm bài thơ vịnh ông phông đá như sau:

*“Ông đứng làm chi đó hồi ông,  
**Trơ trơ như đá, vững như đồng,**  
Đêm ngày coi sóc cho ai đó,  
Non nước đây vơi có biết không?  
Đối với cái nhìn hữu hạn của*

con người thì đá hoặc kim loại là những chất liệu bền vững với thời gian. Tuy nhiên trong thực tế, những gì mà con người nghĩ rằng “*vẫn trở gan cùng tuế nguyệt*” thì có ngày cũng sụp đổ vì nhiều lý do. Thắng cảnh nổi tiếng Hòn Phụ Tử là một ví dụ.

Trên đường về Hà Tiên (Kiên Giang), đến Ba Hòn, rẽ trái khoảng 18 km, là khu du lịch Hòn Phụ Tử. Từ lâu, Hòn Phụ Tử được xem là một thắng cảnh tiêu biểu của Hà Tiên. Theo truyền thuyết, xưa kia, ở vùng biển này có con thuyền luồng rất hung dữ, hay đánh đắm thuyền bè để ăn thịt ngư dân. Bên chân



An Hải Sơn, cạnh chùa Hang, có hai cha con làm nghề chài lưới sinh sống. Quá đau lòng trước thảm trạng này, người cha quyết tâm tiêu diệt con ác thú trừ hại cho bà con. Sau khi tính hết kế, cuối cùng ông thấy chỉ còn cách hy sinh thân mình mới mong giết được con thuyền luồng ác nghiệt này. Thế là ông liền tẩm thuốc độc vào mình, nằm sát mé biển để dụ con ác thú. Thấy mồi ngon, con thuyền luồng đến ăn đứt đầu ông, trúng độc rồi chết. Người con đi tìm cha, bắt gặp xác cha cụt đầu, ôm lấy, khóc thương thảm thiết.

Không ngờ chất độc từ người cha thấm qua khiến người con trúng độc rồi chết. Trời nổi giông bão, mưa suốt mấy ngày liền.

Và nơi hai cha con nằm mọc lên hai hòn đá lớn và nhỏ. Hòn lớn là cha và hòn nhỏ là con, người ta gọi là Hòn Phụ Tử.

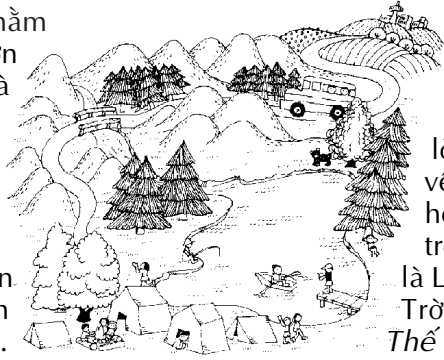
Mỗi lần đến Hà Tiên, du khách thường đi thuyền đến thăm thắng cảnh Hòn Phụ Tử; thế nhưng... sáng sớm ngày

9/8/2006, phần cha, tức Hòn Phụ, là một khối đá nặng khoảng 1.000 tấn, đã ngã chìm xuống làn nước đục ngầu của mùa biển động. Hòn Phụ Tử chỉ còn lại phần con, tức Hòn Tử, mà theo các nhà chuyên môn địa chất, cũng đang có nguy cơ sụp đổ chưa biết lúc nào!

Hai khối đá làm nên Hòn Phụ Tử là hai khối đá vôi, do quá trình kiến tạo và biến đổi của vỏ trái đất mà thành. Tuy nhiên dưới tác động của sóng biển nhiều năm tháng, phần chân của khối đá bị ăn mòn, tạo nên những khe nứt dẫn đến sụp đổ hoàn toàn. Sau sự kiện này, những nhà khoa học đã tiếp tục lên tiếng cảnh báo di sản Hạ Long cũng khó tránh khỏi thảm cảnh tương tự khi mà rất nhiều hòn, là những khối đá nổi trên biển tuyệt đẹp ở đó cũng đang bị bào mòn phần chân như Hòn Phụ Tử ở Kiên Giang.

Thắng cảnh Hòn Phụ Tử không chỉ là niềm tự hào của Kiên Giang, nhưng còn là một trong những thắng cảnh nổi tiếng của Việt Nam, giờ đây đã không còn "trơ gan cùng tuế nguyệt" nữa. Sự kiện này đã gây chấn động cho cả nước và đã khiến cho các nhà lãnh đạo cũng như các nhà chuyên môn phải gấp rút nhìn lại vấn đề bảo tồn các di tích thắng cảnh một cách toàn diện. Các nghiên cứu khoa học được đề xuất, nhiều phương cách bảo trì những khối đá còn lại được đề ra, tất cả chỉ với ước mong giữ lại những di tích có một không hai của thế giới mà tạo hoá đã ưu đãi dành cho đất nước Việt Nam.

Tuy nhiên, sự kiện này cũng làm cho chúng ta có dịp suy nghĩ đến vấn đề đâu là sự trường tồn. Đá không còn trơ gan cùng tuế



nguyệt, vậy con người có thể trường tồn không? Câu trả lời không thuộc về các nhà khoa học, nhưng nằm trong Thánh Kinh là Lời của Đức Chúa Trời. Sách Sáng

Thế Ký cho biết, Đức Chúa Trời sáng tạo muôn loài vạn vật chỉ bằng một lời phán, nhưng khi dựng nên loài người, Ngài đã lấy bụi đất nắn nên hình người, rồi hà sinh khí vào lỗ mũi, từ đó loài người trở nên một loài sinh linh. Như vậy con người có hai phần, bụi đất hay vật chất là phần cấu tạo nên cơ thể hình hài; và linh hồn là hơi sống của Đức Chúa Trời ban cho.

Kể từ khi tổ phụ của chúng ta là ông A-đam và bà Ê-va phạm tội, thì sự chết đi vào thế gian, con người phải chết về thể xác, còn linh hồn thì phân rã với Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo dựng nên mình. Như vậy thể xác là bụi đất nên không thể trường tồn, Thánh Kinh cho biết khi con người chết đi thì "cát bụi phải trở về với cát bụi." Rất nhiều người ngày xưa cũng như ngày nay, đã ra sức tìm phương thuốc trường sinh, nhưng tất cả đều đi vào con đường vô vọng, dù giàu hay nghèo, dù thượng lưu hay bình dân, dù ở tuổi nào và ở nơi đâu, dù muốn hay không, con người cũng phải chết. Y học vẫn không ngừng phát triển, rất nhiều dược phẩm mới

được phát minh để kéo dài sự sống của nhân loại, nhưng cùng sự chết vẫn chiến thắng. Đó là quy luật của Chúa kể từ khi con người phạm tội, vật chất không thể nào "trơ gan cùng tuế nguyệt" được.

Phần thứ hai là sinh khí (tức

linh hồn) của Đức Chúa Trời ban cho, thì không thể chết, vì Đức Chúa Trời là Đấng vĩnh hằng, nên linh hồn của chúng ta cũng sẽ tồn tại. Thế nhưng điều mà tất cả chúng ta phải quan tâm, ấy là linh hồn sẽ sống đời đời ở đâu, nơi phước hạnh hay khổ đau, nơi thiên đàng hay địa ngục?

Chúa Cứu Thế Giê-xu phán trong Ma-thi-ơ 13:49-50: "Đến ngày tận thế cũng như vậy: Các thiên sứ sẽ đến và chia kẻ ác với người công chính ra, ném những kẻ ác vào lò lửa; ở đó sẽ có khóc lóc và nghiêng răng"; và Sứ đồ Phao-lô cũng đã viết trong II Tê-sa-lô-ni-ca 1:8-9: "Chúa sẽ báo ứng những người không muốn biết Thượng Đế và khước từ Phúc Âm của Chúa Giê-xu chúng ta. Họ sẽ bị hình phạt đời đời trong địa ngục, vĩnh viễn xa cách mặt Chúa, không còn thấy vinh quang và quyền năng Ngài." Đó chính là sự chết tâm linh, tức là phân rã mãi mãi khỏi Đức Chúa Trời.

Nếu vật chất không thể trơ gan cùng tuế nguyệt, thì ở đây chúng ta cũng có thể nói, linh hồn kẻ ác, tức kẻ khước từ Phúc Âm, không tin nhận Chúa Giê-xu, cũng sẽ không thể "trơ gan cùng tuế nguyệt," mà phải chịu khổ đau đời đời nơi hỏa ngục. Thánh Kinh khẳng định những người không muốn biết Đức Chúa Trời và từ chối không tiếp nhận Chúa Giê-xu, sẽ bị hình phạt vĩnh viễn trong địa ngục, nơi mà Kinh Thánh mô tả ở đó sẽ có khóc lóc và nghiêng răng.

Khi đến dự một tiệc cưới, người ta thường chúc cô dâu chú rể trăm năm hạnh phúc, không ai muốn sống suốt đời với nhau trong bất hạnh cả. Cũng vậy, không ai muốn linh hồn mình phải đắm chìm đời đời nơi địa ngục trầm luân.

Vậy làm thế nào chúng ta trở thành người công chính, để có thể sống trường tồn nơi phước hạnh đời đời? Kinh Thánh xác nhận đã



là con người tội lỗi thì chẳng có ai công chính, dầu một người cũng không, chúng ta hết thấy đều vấp phạm nhiều cách lắm, con người bất toàn không thể nào trở thành công chính, dù có cố gắng làm gì đi nữa, thì tội lỗi vẫn bám sát chúng ta, vì con người vốn đã mang bản chất tội lỗi trong dòng máu kể từ khi chào đời. Đức Chúa Trời biết sự bất lực của con người, Ngài yêu thương con người là tạo vật của Ngài, nên Ngài đã từ trời xuống trần mang thân xác con người để có thể chịu án chết trên thập hình chuộc tội cho nhân loại. Chúa Cứu Thế Giê-xu đã chết vì

tội lỗi của chúng ta, Ngài chết thay cho chúng ta, vì vậy chỉ những ai bằng lòng đặt lòng tin nơi Ngài, thì người đó được tha tội và được Đức Chúa Trời kể là công chính. Chúng ta chỉ được kể là công chính nhờ được bao phủ bằng chiếc áo công nghĩa của Chúa Giê-xu.

Ai ở trong Chúa Giê-xu, người ấy sẽ được trường tồn nơi phước hạnh với Ngài. Hòn Phụ đã đổ xuống, và Hòn Tử cũng đang có nguy cơ sụp đổ. Khi biết được những nguy cơ này, người ta đã ra sức nghiên cứu kế hoạch gia cố, cải tạo để mong giữ di tích ấy kéo

dài thêm thời gian “trơ gan cùng tuế nguyệt.” Bạn và tôi sẽ phải đi vào cõi vĩnh hằng bất cứ lúc nào, vậy chúng ta phải làm gì để linh hồn được trường tồn nơi vĩnh phước? Chỉ có một con đường duy nhất, đó là đặt niềm tin trọn vẹn nơi Chúa Giê-xu. Thánh Kinh xác quyết những ai tin và tiếp nhận Chúa Giê-xu làm Chúa của đời mình thì linh hồn được trường tồn nơi Thiên quốc với Chúa yêu thương.

Mong bạn hãy đến với Chúa Cứu Thế Giê-xu ngay hôm nay, xin đừng chậm trễ!

*Thùy Tiên*



## Cánh Chim Ưng



Má cu Tí sinh em bé. Ba chở cu Tí qua gửi nhà ông bà ngoại. Ông bà ngoại ở Mỹ lâu lắm rồi. Ông bảo lãnh ba má và cu Tí qua Mỹ. Lúc đó, Tí mới 5 tuổi thôi. Bây giờ Tí đã gần 8 tuổi rồi. Tí vẫn nhớ tiếng Việt, phải nói là rành nữa đó, vì nhờ ba, má và ông bà ngoại ở nhà luôn bắt Tí nói tiếng Việt. Má cũng dạy Tí đọc và viết tiếng Việt, để lâu lâu Tí viết thư gửi về Việt Nam thăm ông bà nội. Tí cũng biết tiếng Mỹ nữa, không nhiều lắm, nhưng đủ để Tí hiểu cô giáo và bạn trong lớp, và xem phim hoạt hình.

Ba thả Tí ở nhà ông ngoại, rồi chạy vào bệnh viện với má. Tí lững thững đi vào căn nhà quen thuộc. Ông ngoại chưa về hưu, vẫn còn đi làm việc. Bà ngoại thì ở nhà nấu cơm. Thường ngày sau giờ tan trường, bà ngoại đón Tí về nhà, bắt Tí làm bài, học bài xong, bà mới cho chơi. Đến chiều thì má đi làm về ghé đón Tí. Tí thương ông bà ngoại lắm. Tuy nhiên, Tí cũng cảm thấy bước chân nặng nề và cảm giác lạ lạ khi tới nhà ông bà ngoại hôm nay. Lần này không giống những lần trước. Mọi ngày, Tí chỉ ở một lát rồi má đón về. Lần này, ba má đã dặn Tí phải ở với ông bà ngoại một thời gian, có lẽ một tuần, vài tuần, hay hơn nữa, Tí không biết. Ông bà ngoại đã để sẵn một phòng ngủ cho Tí. Ba má có đem quần áo qua rồi. Ở nhà ba má, Tí cũng ngủ một mình, nhưng tối nào, má cũng vô phòng kể chuyện, đọc sách cho Tí nghe, rồi hai má con câu chuyện, xong má mới tắt đèn cho Tí ngủ. Bây giờ qua nhà ông bà ngoại, Tí không biết tối nay sẽ ngủ làm sao.

Cánh cửa mở ngay tức khắc sau tiếng bấm chuông của Tí. Làm như ông ngoại đã đứng sẵn sau cửa chờ Tí tới hay sao vậy? Ông mở rộng cánh cửa, dang rộng đôi tay và tấm lòng, đón Tí vào nhà. Ông bà đã ăn cơm rồi, nhưng còn chờ phần cho Tí, vì ba đã gọi điện, nhắn trước rằng, một lát nữa, ba sẽ đem Tí qua. Bà ở trong bếp, đang loay hoay hâm nóng lại thức ăn cho Tí. Ông dặn Tí sau khi ăn xong, bước qua bên trái, vô phòng làm việc để gặp ông. Tí ngồi vào bàn, ăn một mình, lòng thầm nhớ lúc ở nhà, Tí luôn ngồi ăn với ba má. Bà ngoại thông thả lau dọn nhà bếp, vừa mở máy nghe đài Nguồn Sống. Tí ăn nhanh để kịp cho bà ngoại dọn dẹp, xong vội vã đi qua phòng làm việc tìm ông ngoại.

Tí tới nhà ông bà ngoại hoài, nhưng chưa khi nào đặt chân vào phòng làm việc của ông. Mỗi ngày, khi Tí tới, ông ngoại đi làm chưa về, bà ngoại luôn dặn Tí không được vào phòng làm việc của ông ngoại phá phách, lục lọi. Hôm nay, đây là lần đầu tiên Tí vào đây.

Ông đang ngồi tại bàn làm việc, đọc Kinh Thánh. Tí chú ý trên bàn có tượng con chim ưng rất đẹp và câu Kinh Thánh bên dưới. Thấy Tí vào, ông mỉm cười, ngoắc Tí lại gần, biểu Tí kéo ghế tới ngồi gần ông, rồi hỏi Tí:

- Ở nhà, con có đọc Kinh thánh không?

- Dạ, có.

- Con đọc tiếng Việt hay tiếng Mỹ?

- Dạ, tiếng Việt với ba má.

- Giỏi lắm. Vậy, con đọc câu Kinh Thánh này cho ngoại nghe coi.

Ông chỉ vào câu Kinh Thánh nơi bức tượng chim ưng. Tim Tí đập liên hồi. Tí đọc tiếng Việt không rành lắm, lúc nào cũng nhìn má câu cú những chữ khó, bây giờ ông bắt đọc cho ông nghe. Run quá. Tí đang ngập

ngừng thì ông khích lệ.

- Con cố gắng đọc đi. Cần thì ông sẽ nhắc cho.

Tí thu can đảm, chăm chú nhìn vào hàng chữ, đọc chậm rãi:

“*Nhưng ai trông đợi Đức Giê-hô-*

*va thì chắc được sức mới, cất cánh bay cao như chim ưng; chạy mà không mệt nhọc, đi mà không mòn mỏi*” (Ê-sai 40:31).

Ông gật gù hài lòng. May cho Tí là câu này không có chữ nào quá khó.

Ông nhìn Tí, hỏi:

- Con biết con chim này gọi là chim gì không?

- Dạ, biết. Là chim ưng, má có dạy con.

- Con có thích bức tượng này không?

- Dạ, thích. Đẹp lắm. Ông ngoại mua hồi nào vậy?

Ông đảm chiêu:

- Đây là quà tặng chứ không phải ông mua. Hồi đó, trước khi gia đình con qua Mỹ, lúc đó, ông đang buồn và xuống tinh thần nhiều lắm. Sức khỏe của ông bà không tốt, công việc bấp bênh, giấy tờ bảo lãnh cho gia đình con bị thất lạc và trở ngại liên tục, ngay lúc khó khăn đó, ông mục sư lại rời Hội Thánh, chuyển qua Hội Thánh khác, ông ngoại hết sức chối với, thất vọng. Nhưng trước khi ra đi, ông mục sư đến thăm, tặng cho ông bức tượng chim ưng và câu Kinh Thánh này, và khuyên ông hãy trông cậy nơi Chúa, rồi cầu nguyện cho ông. Ông đã được an ủi rất nhiều qua câu Kinh Thánh này, và Chúa đã thêm sức, dẫn dắt ông qua những tháng ngày khó khăn đó. Từ đó, tối nào ông cũng vào phòng làm việc, đọc Kinh Thánh, cầu nguyện.

Tí không hiểu những gì ông nói, chỉ nhìn bức tượng cách thích thú. Bức tượng đẹp lắm. Hình con chim ưng giang cánh đứng mãnh với đôi mắt sáng quắc như có thần.

Tí thắc mắc quay nhìn ông:

- Ông ơi, tại sao Kinh Thánh nói “bay cao như chim ưng,” mà không nói con chim nào khác? Chim ưng có bay cao bằng mấy bay không ông?

Ông neho mắt nhìn Tí như cảm thấy khôì hài cho sự ngây ngô của đứa cháu nhỏ.

- Từ khi ông có bức tượng này, ông đã tìm hiểu một ít về chim ưng. Nó hay lắm. Nhưng bây giờ đã trễ rồi, con cần đi ngủ để mai dậy sớm đi học. Từ tối mai, mỗi ngày ông sẽ kể một ít về chim ưng cho con nghe. Con ra gọi bà ngoại vô đây, mình cùng câu chuyện trước khi đi ngủ nghe.

Tí đi đánh răng, thay đồ, tắt đèn, ngủ một mình. Tí thấy nhớ ba má lắm, nhưng háo hức chờ nghe ông ngoại sẽ kể chuyện chim ưng làm sao. Cậu bé thiếp đi trong giấc ngủ, mơ được bay lượn trên khung trời như cánh chim ưng.

Ngày hôm sau, đi học về, bà ngoại cũng bắt Tí học bài trước đã. Sau đó, Tí phụ bà ngoại dọn cơm. Vừa xong thì cũng đúng lúc ông ngoại đi làm về. Ông nói ba có gọi điện báo là má đã sinh em bé gái, vài hôm nữa sẽ được về nhà. Tí mừng vì có em, nhưng cũng không hiểu má sinh em gái để làm gì. Phải chỉ má sinh em trai thì Tí có thể chơi với nó và dạy nó những trò chơi của con trai. Con gái thì cứ chơi búp-bê hoai, Tí chán lắm, không muốn chơi đâu.

Giúp bà ngoại dọn dẹp xong, Tí nhớ lời hứa của ông ngoại, lò dò đi vô phòng làm việc tìm ông ngoại. Ông ngoại như đang chờ sẵn. Ông có một quyển sách to, đây hình chim ưng thật đẹp. Tí thấy mê quá. Ông mở sách ra, chỉ Tí:

- Con thấy hình chim ưng này đẹp không?

- Dạ, đẹp. Mà sao lông trên đầu nó trắng tinh vậy hả ông?

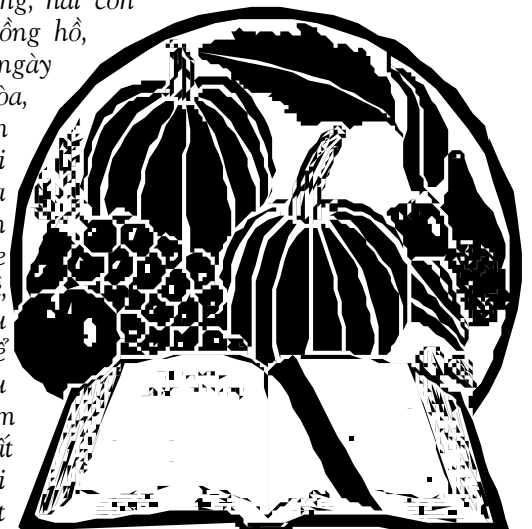
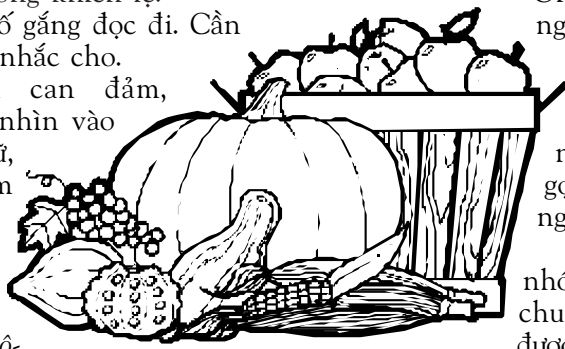
- Loại chim ưng này, tiếng Mỹ gọi là ưng đầu trọc, nhưng thật ra, đầu nó không trọc, chỉ mọc toàn lông trắng, nên mới nhìn, tưởng là đầu trọc. Tiếng Việt mình gọi là ưng đầu bạc là chính xác hơn.

- Ông ơi, con thấy hình chim ưng này nhiều lắm. Trong trường con cũng có nữa.

- Đúng đó con. Ưng đầu bạc là hình ảnh biểu tượng của nước Mỹ. Nó tượng trưng cho lòng dũng cảm, sức mạnh và sự tự do.

Rồi, ngày từng ngày, chút từng chút, ông kể cho Tí nghe về ưng đầu bạc.

*Chim ưng với đôi cánh vũ bão, cặp mắt tinh anh và bộ vuốt mạnh mẽ, bén nhọn, là loài chim muôn loài phải kính nể. Với một chim ưng trưởng thành, nó không có kẻ thù nào khác ngoài con người. Khi đến tuổi trưởng thành, một cặp chim ưng trống và mái kết bạn với nhau, lập nên tổ ấm. Nó chung thủy lắm, sống quán quít bên nhau trọn đời. Khi một con chết, thì con kia mới tìm bạn mới. Hai con cùng đi săn, cùng xây tổ với nhau. Chim ưng thường xây tổ trên những nơi cao, như ghènh đá, hay ngọn cây. Nó thích ăn cá, nên dĩ nhiên ưu tiên chọn lựa những nơi gần ao hồ, sông biển. Sau khi chim mái đẻ trứng, hai con cùng thay phiên ấp, mỗi giờ đồng hồ, trở trứng một lần, bất luận ngày đêm, để giữ nhiệt độ điều hòa, giúp trứng phát triển tốt. Chim con, gọi là tiểu ưng, nở ra, đói liên tục, ăn rất nhiều. Chim cha đóng vai chính trong việc tìm mồi về nuôi con, còn chim mẹ lo canh giữ tổ. Khi đem mồi về, chim mẹ dứt con ăn. Khi tiểu ưng đến tháng thứ tư là có thể sẵn sàng cho bài tập bay đầu tiên. Cũng gian nan, vất vả, bầm dập lắm, tiểu ưng mới có thể cất cánh bay theo cha mẹ được. Rồi cha mẹ dạy tiểu ưng săn bắt*





trong vòng hai tháng, để sau đó, tiểu ừng có thể rời tổ, trở nên một thành viên độc lập, rồi sau vài năm, lại tìm bạn, lập tổ ấm, bắt đầu cho vòng xoay mới.

Tí lắng nghe thích thú những điều ông nói. Ông say sưa thuật cho Tí những gì mình biết. Thật ra, những gì ông nói với Tí chỉ là mặt nổi của câu chuyện. Tí đâu biết rằng, ông tâm đắc cánh chim ưng bắt đầu từ câu Kinh Thánh Tí đã đọc. Có những lúc, cuộc sống ông thấy mỗi mệt quá, cả về thể chất, tinh thần, lẫn tâm linh. Câu Kinh Thánh này

chính là lời hứa của Chúa, là sự nhắc nhở cho tâm hồn nao núng, để mình biết rằng, khi mình trông cậy Chúa, sẽ được mạnh mẽ như chim ưng để tranh đấu vượt qua mọi cảnh ngộ. Ông nhớ đến tình cảnh mình, ông bà đã sống với nhau hơn bốn mươi năm rồi, thặng trầm, vui buồn, sướng khổ có nhau, cùng nhau xây dựng gia đình bền vững trong Chúa. Bây giờ ông vui thấy ba má Tí cũng noi theo cha mẹ, đi trong con đường tin kính Chúa. Xây dựng một gia đình hạnh phúc không phải dễ. Phải có sức mạnh như chim ưng, là sức mạnh Chúa ban cho, mới vượt nổi sóng gió, để có thể đi con đường dài mà không mỏi mệt, mà khi cần phải chạy cũng không thấy mệt nhọc.

Một tuần lễ trôi qua nhanh chóng. Hôm nay ông đi làm về, hơn hờ hởi Tí thu dọn quần áo trở về với ba má. Tí vui mừng háo hức, nhưng lại thấy hơi buồn buồn vì sẽ nhớ câu chuyện chim ưng ông kể mỗi tối. Có lẽ quà Giáng Sinh năm nay, Tí sẽ xin ba má mua cho Tí quyển sách hình chim ưng giống như của ông vậy.

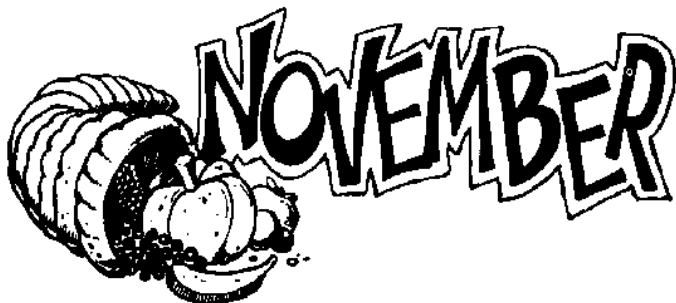
Cuối tuần này là Lễ Tạ Ơn. Gia đình Tí có thật nhiều điều để cảm tạ Chúa. Cảm tạ Chúa cho có em gái. Cảm tạ Chúa cho ba khỏe mạnh. Cảm tạ Chúa cho ba có việc làm. Cảm tạ Chúa vì được ở gần ông bà. Cảm tạ Chúa cho Tí được đi học, được đi nhà thờ, được có cơm ăn, áo mặc hằng ngày.

Ngày Lễ Tạ Ơn, bà nướng một con gà tây vàng ươm, ngon thật là ngon. Mọi người nắm tay nhau, cúi đầu cầu nguyện cảm tạ ơn lành của Chúa trong mùa Tạ Ơn, và trước khi dùng bữa ăn chiều. Sau khi dứt lời cầu nguyện "A-men," Tí mở mắt nhìn ông, chột hỏi:

- Ông ơi, con chim ưng nhỏ lông rồi, có bị bằng con gà tây này không?

Ông nhăn mặt nhìn Tí, khó hiểu. Chao ôi, bao nhiêu điều thâm sâu ông muốn dạy cháu sau bài học chim ưng, không lẽ nó chỉ nghĩ đến món gà đứt lò thôi sao?

*Bình Minh*



## Ơn Chúa

*Ơi ơn Chúa cao vời không xiết kể  
Ơi tình Ngài hơn biển rộng bao la  
Tấm chân tình cao quý lẫn thiết tha  
Muôn muôn kiếp không biết gì đền đáp*

*Con nhút nhát, con rụt rè, yếu đuối  
Lúc ưu phiền, lúc buồn khổ, cô đơn  
Chúa vẫn thương, Chúa vẫn đến cùng con  
Ban an ủi, ban an bình, hạnh phúc*

*Khi gian nan, khi chơi vơi, Chúa biết  
Lúc ngã lòng, lúc bệnh tật, Chúa hay  
Chúa vẫn yêu, Chúa nâng đỡ con ngay  
Xoa đau đớn, xoa lòng con êm dịu*

*Tạ ơn Chúa vì tình yêu Ngài xuống  
Cho con luôn khỏe mạnh sống an vui  
Xin dâng Cha đời sống bé nhỏ này  
Làm nhân chứng cho tình yêu Thiên Chúa*

*Nam Thiên Nhất*



## Chân Trời Mới

văn phẩm nguồn sống

Chủ Nhiệm & Chủ Bút:  
**PHƯỚC NGUYỄN**  
Điều Hành  
**VĨNH PHƯỚC**

Ban Biên Tập  
Nguyễn Mạnh Cường, Phạm Hoàng,  
Đoàn Hưng Linh, Bình Minh,  
Phước Nguyễn, Nguyễn Thanh Phiến,  
Lê Hồng Phúc, Lê Trung Thành,  
Nguyễn Sinh

P.O. Box 4568,  
Anaheim, CA 92803  
Phone: (714) 758-VPNS (8767)  
E-mail: [ctm@vpns.org](mailto:ctm@vpns.org)  
Website: [www.vpns.org](http://www.vpns.org)

# Tạ Ơn

Gió nhẹ thổi mang theo cái lạnh cuối thu. Những gốc sồi bên đường thảng trước phủ đầy lá vàng tuyệt đẹp giờ đây chỉ còn những nhánh trơ trụi. Bầu trời không còn trong xanh nhưng vương vấn vài đám mây xám. Ngoài sân, lá rụng nhiều báo hiệu mùa thu sắp qua và mùa đông đang tới.

Ngoại cảnh dường như phản ánh nỗi ưu tư trong lòng nhiều người. Tin tức trên báo chí, đài phát thanh, truyền hình làm nhiều người lo âu. Kinh tế suy thoái không còn là tin đồn nhưng là hiện thực. Thị trường chứng khoán sa sút làm nhiều người mất tiền đầu tư. Các công ty không đủ tiền hoạt động bắt đầu sa thải nhân viên. Nhiều người mất nhà vì không thể trả tiền nhà, tiền thuế, tiền bảo hiểm, tiền lời hàng tháng. Những người thất nghiệp đã lãnh hết trợ cấp vẫn không tìm được việc làm. Thời tiết cuối thu làm nhiều người nhuốm bệnh; dù vậy nhiều người không thể đi khám bệnh vì không còn việc làm, không còn bảo hiểm.

Lễ Tạ Ơn lại về. Trước thực trạng như vậy, nhiều người cảm thấy không có lý do để cảm tạ Chúa trong mùa tạ ơn năm nay. Về một phương diện nào đó, cuộc sống của nhiều gia đình có lẽ không bằng những năm trước. Tuy nhiên sự sa sút và mất mát của chúng ta không thể nào so sánh với những gì đã xảy ra cho Gióp, một nhân vật trong Thánh Kinh. Gióp là một người kính sợ Chúa và rất giàu. Tuy nhiên, chỉ trong một ngày Gióp gặp một loạt tai nạn. Ông mất hàng ngàn chiên, bò, lạc đà, và lừa. Không chỉ mất của cải, Gióp còn mất cả người thân. Mười đứa con của Gióp đang họp mặt gia đình, bị thiên tai xảy đến, chết không còn một người. Hơn thế nữa, Gióp bị bệnh ung độc từ chân cho tới đầu. Ông phải dùng một mảnh sành để gãi và phải ngồi trên một đồng tro để máu mủ thấm vào đó. Trước hoàn cảnh như vậy, có người khuyên Gióp nên phỉ báng Chúa và tự tử cho xong. Tuy nhiên, Gióp nói rằng: "Tôi trần truồng lọt khỏi lòng mẹ; và tôi cũng sẽ trần truồng mà về. *Đức Giê-hô-va đã ban cho, Đức Giê-hô-va lại cất đi; Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va!*" (Gióp 1:21). Trong hoàn cảnh đó Gióp không mất đức tin và vẫn cảm tạ Chúa.

Thái độ của Gióp phản ánh nhân sinh quan của người tin Chúa. Thánh Kinh cho biết "mọi việc dưới trời có kỳ định" (Truyện Đạo 3:1). Người tin Chúa biết rằng cuộc sống có lúc thăng, có lúc trầm, có lúc sung sướng, có lúc khó khăn. Các kinh tế gia cho biết giai đoạn phồn vinh của những năm trước đã qua; giờ đây khó khăn đang đến. Tuy nhiên, Thánh Kinh cho biết những khó khăn, những mất mát đó không tồn tại mãi. Những điều đó có kỳ hạn của nó và rồi cũng sẽ qua đi. Với cách nhìn đó, người tin Chúa khi đối diện với những mất mát khó khăn, dù có thể có nỗi tiếc, đau buồn, nhưng họ có sự bình an cho hiện tại và hy vọng cho tương lai. Cuộc đời của Gióp đã minh chứng cho điều đó. Gióp rất buồn về những điều đã xảy ra, tuy nhiên ông vẫn tin cậy Chúa. Sau những thử thách đức tin của Gióp, Chúa đã ban lại cho ông tài sản gấp đôi. Chúa cũng ban cho Gióp sức khỏe và con cái đông đúc như ngày xưa.

So với những hoạn nạn, mất mát của Gióp, cuộc sống của bạn và tôi hiện nay vẫn khá hơn nhiều. Ít hay nhiều, chúng ta vẫn còn của cải, vẫn còn gia đình, vẫn còn sức khỏe. Do đó, so với Gióp, chúng ta vẫn còn có nhiều lý do để tạ ơn Chúa trong mùa tạ ơn năm nay.

Bạn thân mến! Lá rụng mùa thu và những cơn mưa mùa đông là những yếu tố cần thiết chuẩn bị cho mùa xuân sắp đến. Những nhánh cây trơ trụi hiện tại sẽ nảy lộc, trở hoa vào mùa xuân. Mùa đông ảm đạm sẽ qua và mùa xuân tươi mới sẽ đến. Hãy tạ ơn Chúa và hướng về tương lai. Bạn hãy nhớ rằng bên trên những đám mây đen mặt trời vẫn đang chiếu sáng. Đức Chúa Trời đang tế trị cả vũ trụ. Đứng để những áng mây ưu sầu ngăn trở tầm nhìn của bạn.

Phước Nguyễn  
Tháng 10/2008